HỌC SINH THĂNG LONG trúng tuyển vào các Lớp 10 Chuyên

của Trường PTTH Chuyên Lê Hồng Phong năm 2016-2017

STT	HỌ VÀ	TÊN	Lớp T.L	Văn	Anh	Toán	Môn	Chuyên	Cộng HSG.TP	Tổng điểm	TRƯỜNG THCS
1	Trà Quang Minh	THÔNG	9T1-TP	7	9,75	9,5	Toán*2:	10	2	48,25	Nguyễn Gia Thiều (TB)
2	Phan Thế	HẬU	9T2	7,75	9,75	10	Toán*2:	8	2	45,5	Nguyễn Gia Thiều (TB)
3	Phạm Đỗ Thiên	ẤN	9T1	5,75	9,25	9,5	Toán*2:	9,25	2	45	Nguyễn Gia Thiều (TB)
4	Trần Trung	KIÊN	9T2	7,5	9,75	9,5	Toán*2:	8	2	44,75	Ngô Quyền (TB)
5	Nguyễn Ngọc	ĐĂNG	9T1	8	9,25	10	Toán*2:	6	2	41,25	Nguyễn Gia Thiều (TB)
6	Nguyễn Sơn	THIỆN	9T2	7,5	9,5	10	Toán*2:	6	2	41	Nguyễn Gia Thiều (TB)
7	Lê Anh	TUẤN	9T1	6	10	10	Toán*2:	6	2	40	Ngô Quyền (TB)
8	Đoàn Nam	HẢI	9T1	6,5	10	9,5	Toán*2:	6	2	40	Hoàng Hoa Thám (TB)
9	Nguyễn Bách	KHIÊM	9T2	7,5	9,75	8,75	Toán*2:	6	1	39	Ngô Sĩ Liên (TB)
10	Trần Mỹ	HÂN	9T1-Q12	6,75	9,75	9,5	Toán*2:	5,5	2	39	Nguyễn Huệ (Q.12)
11	Tư Đô	NGUYÊN	9T1	7	9,25	9	Toán*2:	6	1,5	38,75	Chu Văn An (Q.11)
12	Lý Hoàng Minh	QUÂN	9T1-TP	7,25	8	9,5	Toán*2:	6,25	1,5	38,75	Đặng Trần Côn (TP)
13	Mai Hoàng	MY	9T1	6	8,25	10	Toán*2:	6	2	38,25	Đặng Trần Côn (TP)
14	Võ Quang	THÁI	9T2	7,25	9,5	9,5	Toán*2:	5	1,5	37,75	Nguyễn Gia Thiều (TB)
15	Nguyễn Lưu Hoàng	LỘC	9T1	6,25	10	10	Toán*2:	5,5		37,25	Ngô Sĩ Liên (TB)
16	Dương Minh	TRÚC	9T2-TP	6	9,5	9,5	Toán*2:	5,5	1,5	37,5	Lê Anh Xuân (TP)
17	Lê Ngọc Như	QUỲNH	9T2	7,25	10	8,75	Toán*2:	4,5	2	37	Đồng Khởi (TP)
18	Huỳnh Quốc	LƯỢNG	9T1	5	8,75	10	Toán*2:	6	1	36,75	Hồng Bàng (Q.5)
19	Nguyễn Thị Vân	ANH	9T1	8,75	9,25	9,5	Hóa*2:	7	1	42,5	Lê Anh Xuân (TP)
29	Lê Minh	TRÍ	9T4	7	9,5	10	Hóa*2:	7,25	1,5	42,5	Hoàng Hoa Thám (TB)
21	Trương Nguyễn Minh	DUY	9C2	7,75	9,5	8,75	Hóa*2:	7,25	1,5	42	Nguyễn Gia Thiều (TB)
22	Trần Nguyễn Thảo	VY	9T3	8,5	10	8,75	Văn*2:	7	2	43,25	Ngô Quyền (TB)
23	Phan Nguyễn Bích	NGỌC	9T3	7,25	8,25	10	Văn*2:	7,5		40,5	Hoàng Hoa Thám (TB)
24	Nguyễn Bảo	NGỌC	9T4S	8	9,75	8,75	Văn*2:	6	2	40,5	Hoàng Hoa Thám (TB)
25	Trần Gia	HUY	9T4	8	9,75	8,75	Văn*2:	7		40,5	Tân Bình (TB)
26	Nguyễn Thúy	NGA	9T4	8,25	9,75	9,5	Văn*2:	6,5		40,5	Hoàng Hoa Thám (TB)
27	Phạm Thị Ánh	PHƯƠNG	9C1	7,5	9,5	8,5	Văn*2:	7,25		40	Nguyễn Gia Thiều (TB)

28	Siển Phương	KHANH	9T4	7,25	9,75	8,75	Văn*2:	7		39,75	Lê Quý Đôn (Q.11)
29	Vũ Ngọc Bảo	UYÊN	9T4	7,75	10	8,75	Anh*2:	6,75	1	41	Nguyễn Gia Thiều (TB)
30	Đặng Nguyễn Song	NGỌC	9T2	7,75	10	10	Anh*2:	6,5		40,75	Nguyễn Gia Thiều (TB)
31	Nguyễn Bá Quang	HUY	9T4	8,25	10	8,75	Anh*2:	6,5		40	Nguyễn Văn Bé (BTh)
32	Huỳnh Anh	THƯ	9C2	8	9,75	9,25	Anh*2:	6,25		39,5	Lê Quý Đôn (Q.3)
33	Nguyễn Dương Kim	HẢO	9T2	8	9,75	8,5	Tin *2:	7		40,25	Nguyễn Gia Thiều (TB)

HỌC SINH THĂNG LONG trúng tuyển vào các Lớp 10 Không Chuyên của Trường PTTH Chuyên Lê Hồng Phong năm 2016-2017

STT	HỌ VÀ	TÊN	Lớp T.L	Văn	Anh	Toán	Điểm chuyên	> hoặc = 2		Tổng điểm	TRƯỜNG THCS
34	Nguyễn Thành	ĐẠT	9T1	7,5	9,75	9,75				27	Nguyễn Gia Thiều (TB)
35	Đặng Nguyễn Hướng	DƯƠNG	9T1	9,25	9,75	8,5				27,5	Hồng Bàng (Q.5)
36	Lê Nguyễn Minh	TÚ	9T1	8	10	8,5				26,5	Đặng Trần Côn (TP)
37	Nguyễn Trần Đăng	KHOA	9T2	6,5	9,75	10				26,25	Colette (Q.3)
38	Hồ Tào Xuân	THỊNH	9T2	7	10	9,25				26,25	Ngô Quyền (TB)
39	Hà Phương	DUNG	9C2	8,75	8,5	9,25				26,5	Trường Chinh (TB)
40	Nguyễn Thị Hồng	PHƯỢNG	9T3	7,5	10	8,75				26,25	Nguyễn Gia Thiều (TB)
41	Trương Kiều	VÂN	9T4	8,5	10	8,75				27,25	Ngô Sĩ Liên (TB)
42	Trần Song	NHI	9T3	8,25	9,25	9,5				27	Lê Quý Đôn (Q.3)
43	Trần Hoàng Hải	YẾN	9T2-TP	7,25	9,5	10				26,75	Đồng Khởi (TP)
44	Hoàng	HUY	9T1-TP	7,75	10	9,25				27	Nguyễn Gia Thiều (TB)

Điểm chuẩn tuyển sinh lớp 10 Trường PTTH Chuyên Lê Hồng Phong, năm 2016:

10 Chuyên Toán: 36,75 — 10 Chuyên Lý: 37,75 — 10 Chuyên Hóa: 42,50 — 10 Chuyên Anh: 39,25

10 Chuyên Văn: 39,50 — 10 Chuyên Sinh: 40,75 — 10 Chuyên Tin: 40,00 — **10 Không Chuyên: 26,25**

HỌC SINH THĂNG LONG trúng tuyển vào các Lớp 10 Chuyên của Trường PTTH Chuyên Trần Đại Nghĩa năm học 2016-2017

STT	HỌ VÀ	TÊN	Lớp T.L	Văn	Anh	Toán	Môn	Chuyên	Cộng HSG.TP	Tổng điểm	TRƯỜNG
45	Nguyễn Ngọc Khánh	HÀ	Quận 8	8,5	10	8,25	Văn *2:	6		38,75	Lương Thế Vinh (Q.3)
46	Nguyễn Lam	NGHI	9T6	8,25	9,75	8,25	Sinh *2:	6		38,25	Ngô Tất Tố (PN)
47	Nguyễn Như	NGỌC	Quận 8	7,75	9,5	8,75	Văn *2:	6		38	Lương Thế Vinh (Q.3)
48	Nguyễn Lê Thảo	VY	9T1-Q12	7,5	9,5	8,5	Anh *2:	5,5	1	37,5	Nguyễn Huệ (Q.12)
49	Nguyễn Thị Hương	GIANG	9T1-Q12	6,75	9,25	8,5	Toán *2:	5,25		35	Nguyễn Hiền (Q.12)
50	Trịnh Hải	ĐỨC	9T1	6,75	9,75	9,25	10 Không Chuyên			25,75	Ngô Sĩ Liên (TB)

Điểm chuẩn tuyển sinh lớp 10 Trường PTTH Chuyên Trần Đại Nghĩa (trong ngoặc là nguyện vọng 2):

10 Chuyên Toán: 34,00 (35,00); 10 Chuyên Lý: 34,50 (35,25); 10 Chuyên Hóa: 35,50 (36,50); 10 Chuyên Văn: 37,50 (38,50)

10 Chuyên Anh: 37,00 (38,00) 10 Chuyên Sinh: 38,25 (39,00) **10 Không Chuyên: 25,75 (26,75)**

HỌC SINH THĂNG LONG trúng tuyển vào các Lớp 10 Chuyên của Trường PTTH Nguyễn Thượng Hiền năm học 2016-2017

STT	HỌ VÀ	TÊN	Lớp T.L	Văn	Anh	Toán	Môn	Chuyên *2	Cộng HSG.TP	Tổng điểm	TRƯỜNG THCS
51	Đặng Châu	GIANG	9T1-Q12	8,5	9,5	10	Toán*2:	4,25	1,5	38	Nguyễn Hiền (Q.12)
52	Trương Đỗ Quốc	BÌNH	9T2	5,75	10	10	Toán*2:	4,5	1,5	36,25	Ngô Sĩ Liên (TB)
53	Hoàng Lê Thu	HẰNG	9T1	7,5	9	10	Toán*2:	3,5	2	35,5	Đặng Trần Côn (TP)
54	Bùi Thị Trà	MY	9T1-Q12	7,75	9,5	9	Toán*2:	4,5		35,25	Thực Hành SP (Q.5)
55	Phan Thành Bảo	KHANG	9T1-TP	8	9	9,25	Toán*2:	4,5		35,25	Lê Anh Xuân (TP)
56	Nguyễn Thị Thu	HÀ	9T1-Q12	7	9,25	8,75	Toán*2:	4,5	1	35	Trần Quang Khải (Q.12)
57	Bùi Tú	LAN	9T1-Q12	7,75	9,25	8,75	Toán*2:	4,5		34,75	Nguyễn Huệ (Q.12)
58	Trần Đoàn Hương	GIANG	9T1-Q12	8	9	10	Toán*2:	3	1	34	Nguyễn Hiền (Q.12)
59	Lê Diệu	LINH	9T1-Q12	8	8,25	8,5	Toán*2:	4,25		33,25	Nguyễn Hiền (Q.12)
60	Nguyễn Hiếu	NGHĨA	9T1-TP	7,25	9,25	9	Toán*2:	3,75		33	Trường Chinh (TB)
61	Nguyễn Minh	KHANG	9T2	6,5	9	8,75	Lý *2:	9		42,25	Lê Quý Đôn (Q.3)
62	Nguyễn Hoàng Thùy	TRANG	9C1	7,5	9,75	8,75	Lý *2:	8	2	44	Tân Bình (TB)
63	Phạm Thị Yến	NHI	9T4	8,25	9,25	9,5	Lý *2:	7	2	43	Ngô Sĩ Liên (TB)
64	Huỳnh Quốc	BẢO	9T3-TP	6	9	8,75	Lý *2:	4,75	2	35,25	Phan Bội Châu (TP)
65	Lê Tuấn	LÂM	9T3-TP	7,5	8,75	8,75	Hóa *2:	7,25		39,5	Đặng Trần Côn (TP)

66	Trịnh Quách	LONG	9T3	8	9,25	9	Hóa *2:	5,5		37,25	Ngô Tất Tố (PN)
67	Nguyễn Lê Công	ANH	9T2	7	10	8,75	Hóa *2:	4,5		34,75	Ngô Sĩ Liên (TB)
68	Huỳnh Thanh	THẮNG	9T3	8,25	8,5	9,5	Văn *2:	7,75		41,75	Lý Thường Kiệt (TB)
69	Lê Linh	CHI	9T1-TP	8,5	10	8,75	Anh *2:	5,5		38,25	Nguyễn Gia Thiều (TB)
70	Đoàn Ngọc Như	KHÔI	9C1	7,5	10	8,5	Anh *2:	6,25		38,5	Tân Bình (TB)

Điểm chuẩn tuyển sinh lớp 10 Chuyên của Trường Nguyễn Thượng Hiền (trong ngoặc là nguyện vọng 2):

10 Chuyên Toán: 33,00 (34,00) **10 Chuyên Lý: 34,00 (34,50)** **10 Chuyên Hóa: 34,75 (35,75)**

10 Chuyên Anh: 37,00 (38,00) **10 Chuyên Văn: 37,25 (38,25)**

HỌC SINH THĂNG LONG trúng tuyển vào Lớp 10 Chuyên của Trường PTTH Gia Định (Q.Bình Thạnh) năm 2016-2017

STT	HỌ VÀ	TÊN	Lớp T.L	Văn	Anh	Toán	Môn	Chuyên		Tổng điểm	TRƯỜNG THCS
71	Nguyễn Minh	AN	9T2	6,75	9	9,5	Toán*2:	4,5		34,25	Cầu Kiệu (PN)

HỌC SINH THĂNG LONG trúng tuyển vào các Lớp 10 Chuyên của Trường PTTH Mạc Đĩnh Chi (Q.6) năm học 2016-2017

STT	HỌ VÀ	TÊN	Lớp T.L	Văn	Anh	Toán	Môn	Chuyên *2		Tổng điểm	TRƯỜNG THCS
72	Nguyễn Hoàng	KHÁNH	9T4-TP	7	9,5	8,5	Anh *2:	4		33	Bình Trị Đông (B.Tân)
73	Ngô Triệu	MẪN	9T3-TP	7	8,25	8,75	Toán*2:	6		36	Chu Văn An (Q.11)